

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BG
TỈNH BG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **204/2022/HS-ST**
Ngày 30/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn TTH

Các hội thẩm nhân dân: Ông NVB và bà HTH

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn TTT - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố BG.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố BG tham gia phiên tòa: Bà CTCV - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố BG, tỉnh BG mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 185/2022/HSST ngày 27 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 209/2022/QĐXXST-HS ngày 18/11/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NVX**, sinh năm 1999

Nơi cư trú: Tổ TC 2, phường QT, quận KA, thành phố HP.

Nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch Việt Nam; con ông NVP, sinh năm 1957 và bà NTM, sinh năm 1960; bị cáo chưa có vợ và con; tiền án: không; tiền sự: Ngày 25/4/2022, Công an phường x, quận BT, thành phố HCM xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; nhân thân: tại Bản án số 104/2022/HS-ST ngày 18/11/2022, TAND huyện CL, tỉnh HD xử phạt 39 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” (Bản án chưa có hiệu lực pháp luật).

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/6/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh BG. *(Có mặt)*

****Bị hại:***

- Bà NTH, sinh năm 1966 *(Vắng mặt)*

Nơi cư trú: Số xx, đường LTT, phường TP, thành phố BG, tỉnh BG;

- Anh NPL, sinh năm 1983 *(Vắng mặt)*

Nơi cư trú: Số nhà xx, đường HH, phường CD, quận HK, thành phố HN.

****Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Chị NTC, sinh năm 1971 *(Vắng mặt)*

Nơi cư trú: Số nhà x, đường MK, phường DN, thành phố TS, tỉnh BN.

- Chị VTTP, sinh năm 1999 *(Vắng mặt)*

Nơi cư trú: Số nhà x ngõ x, đường DH, tổ DT, phường DH, quận KA, thành phố HP.

- Ông NXT, sinh năm 1966 (*Vắng mặt*)

Nơi cư trú: Số X, đường LTT, phường TP, thành phố BG, tỉnh BG

- Anh NVT, sinh năm 1987 (*Vắng mặt*)

Nơi cư trú: Số nhà x (nay là x), đường LVL, ấp x, xã PK, huyện NB, thành phố HCM.

- Chị NTHP, sinh năm 1983 (*Vắng mặt*)

Nơi cư trú: Số x đường ADL, phường x, quận x, thành phố HCM

- Ông NVP, sinh năm 1957 (*Có mặt*)

Nơi cư trú: Tổ TC 2, phường QT, quận KA, thành phố HP.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trong khoảng thời gian từ tháng 10/2021 đến ngày 01/6/2022, NVX đã thực hiện một số hành vi phạm tội trên địa bàn thành phố BG và thành phố HCM. Các hành vi cụ thể như sau:

Hành vi cướp giật tài sản: Buổi sáng ngày 13/5/2022, X điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, biển kiểm soát 89N6-0307 đi từ thành phố HN đến thành phố BG với mục đích là đến cửa hàng kinh doanh vàng bạc rồi đóng giả là khách mua vàng, sau khi được chủ cửa hàng giao cho vàng để xem thì nhanh chóng tẩu thoát để chiếm đoạt. Đến khoảng 10 giờ 30 phút, X đi đến cửa hàng vàng bạc TH tại số 34-36, đường LTT, phường TP, thành phố BG, quan sát thấy cửa hàng vắng khách nên quyết định sẽ cướp giật tài sản tại cửa hàng này. X dựng xe ở trước cửa, đầu xe hướng ra đường, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa điện rồi đi vào bên trong gặp bà NTH là chủ cửa hàng đang đứng ở phía trong tủ quầy. X giả vờ hỏi mua vàng và chỉ tay về phía chiếc nhẫn vàng 9999, loại 03 chỉ. Bà H lấy chiếc nhẫn này cho X đeo thử. X đeo nhẫn rồi lại tháo ra trả lại bà H. Tiếp đó, X chỉ tay về phía chiếc nhẫn vàng 9999, loại 05 chỉ, mặt nhẫn khắc chữ Trung Quốc và được bà H đưa nhẫn cho để thử. X đeo thử vào tay rồi lại tháo nhẫn ra trả lại. Để không bị nghi ngờ, X lấy điện thoại đi động ra gọi điện video nói chuyện với bạn là VTTP nhờ tư vấn mua nhẫn vàng. Khi đang nói chuyện với chị P, X quay sang bảo bà H đưa lại 02 chiếc nhẫn vàng lúc trước để đeo thử và quay video cho chị P xem. Chị P xem xong, X tháo nhẫn ra đưa lại cho bà H. Chị P tưởng X mua vàng nên nói là chiếc nhẫn 03 chỉ đẹp hơn nhưng X chê nhỏ. Sau đó, X tắt điện thoại và bảo bà H cho xem lại chiếc nhẫn 05 chỉ. Sau khi được bà H đưa cho chiếc nhẫn vàng 05 chỉ, X cầm và đeo nhẫn vào ngón tay áp út trái rồi chạy ra ngoài đề nổ xe bỏ chạy. Bà H đuổi theo và hô cướp nhưng không đuổi kịp nên sau đó có đơn trình báo.

Sau khi cướp giật được chiếc nhẫn vàng, X đã đi xe mô tô đến cửa hàng vàng bạc của bà NTC ở thành phố TS, tỉnh BN gạ bán. Bà C kiểm tra và đồng ý

mua chiếc nhẫn với giá 26.280.000 đồng, X đồng ý bán với giá bà C trả, nhận tiền rồi đi xe máy về HN.

Kết luận định giá tài sản số 89 ngày 27/5/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố BG kết luận: 01 chiếc nhẫn vàng 9999 (vàng 24K), 05 chỉ, mặt nhẫn hình vuông khắc chữ Trung Quốc, cạnh ngoài nhẫn khắc chữ “5 CHỈ-TOÀN”, mua tháng 05/2022, chưa qua sử dụng, có trị giá tại thời điểm ngày 13/5/2022 là 5.470.000đồng/1chỉ x 5 chỉ = 27.350.000 đồng.

Hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản: Khoảng 10 giờ, một ngày trong tháng 10/2021, X đi đến cửa hàng vàng bạc TH ở thành phố BG mục đích lừa bán vàng giả để chiếm đoạt tiền. X đặt vấn đề với bà NTH là chủ cửa hàng là muốn bán một chiếc nhẫn vàng và đưa cho bà H xem một chiếc nhẫn đem theo từ trước. Bà H xem nhưng không phát hiện được là vàng giả nên đồng ý mua và trả cho X số tiền 6.800.000 đồng. X cầm tiền rồi ra về.

Ngày 16/5/2022, X đi máy bay từ HN vào thành phố HCM và thuê phòng nghỉ số 101, khách sạn Galaxy ở số 10-12-14, đường Hưng Gia 3, phường Tân Phong, quận 7, thành phố HCM. X nảy sinh ý định dùng nhẫn vàng giả đi đến các cửa hàng cầm đồ trên địa bàn thành phố HCM để cầm cố, lừa đảo chiếm đoạt tiền. X đến cửa hàng của chị NTHP thuê chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBalde, biển kiểm soát 59U1-152.30 để làm P tiện đi lại.

Ngày 28/5/2022, X đi xe mô tô đến cửa hàng cầm đồ “TNL-TP” ở số 1064 (nay là 426A) LVL, ấp 3, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè do anh NPL làm chủ. Tại đây, X gặp anh NVT là nhân viên cửa hàng, đưa cho anh Thu một chiếc nhẫn vàng giả và đặt vấn đề cầm cố chiếc nhẫn vàng giả này để vay 2.000.000đồng. Anh Thu xem chiếc nhẫn do X đưa cho nhưng không phát hiện là vàng giả nên đồng ý cho X cầm cố và đưa cho X vay 2.000.000đồng. X khai tên là Hải và ký tên vào giấy biên nhận cầm đồ.

Tổng số tiền X chiếm đoạt trong hai lần trên là 8.800.000đồng. Số tiền này, X đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy: Ngày 01/6/2022, Cơ quan CSĐT Công an thành phố BG xác minh phát hiện NVX ở tại phòng 101, khách sạn Galaxy, số 10-12-14, đường HG 3, phường TP, quận x, thành phố HCM nên đã triệu tập làm việc thì X đầu thú và khai nhận hành vi cướp giật tài sản tại cửa hàng vàng bạc TH. Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của X tại phòng đã thuê ở khách sạn Galaxy nêu trên và thu giữ: 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa màu trắng viền xanh, bên trong đựng chất tinh thể không màu (nghỉ là ma túy) được niêm phong trong một phong bì thư, ký hiệu “KX2”;

- Thu giữ của NVX: 08 chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng; 02 viên đá màu hồng; 01 viên đá màu vàng; 08 viên đá màu trắng và nhiều viên đá kích thước nhỏ màu trắng, tất cả được niêm phong trong một phong bì thư, ký hiệu “KX1”; 01 tờ

tiền Polime mệnh giá 200.000 đồng; 01 thẻ chip màu trắng đỏ đen; 01 tờ tiền Polime mệnh giá 10.000 đồng được quần tròn; 01 ví da bên trong có: 01 giấy biên nhận cầm đồ số 8774 của dịch vụ cầm đồ “TP” đề ngày 28/5/2022, 01 căn cước công dân, 02 thẻ đều mang tên NVX, 01 giấy bán xe của cửa hàng xe máy QH và số tiền 856.000 đồng; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu iPhone 8 Plus màu đỏ được niêm phong trong một phong bì thư, ký hiệu “KX4”; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu iPhone 11 Pro Max, màu xanh rêu, có số IMEI: 353922104538093 được niêm phong trong một phong bì thư, ký hiệu “KX5”; 04 chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng, mặt nhẫn có đính đá và 01 vòng tay (lắc tay) bằng kim loại màu vàng, mặt vòng có đính đá, được niêm phong trong một phong bì thư, ký hiệu “KX6”; 02 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng có số seri “SD 3853329” và “HI 7754536”, trên mặt tờ tiền có bảm dính chất tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy), được niêm phong trong một phong bì thư, ký hiệu “KX7”; 01 chiếc đồng hồ có dây bằng da; 01 chiếc ví giả da, màu đen, bên trong đựng: 01 phiếu thu của Công ty TNHH MTV IVIVU.COM và số tiền 217.000 đồng; 01 chiếc búa có tay cầm bằng gỗ; 01 máy đánh bóng nhãn hiệu “RONG XIN”; 01 bộ đóng số trên trang sức gồm 10 thanh kim loại màu xanh có một đầu nhọn; 10 cục nhám một đầu bằng kim loại; 01 cục đánh bóng có một đầu bằng kim loại; 01 chiếc Cờ lê bằng kim loại; 01 cái long bằng kim loại màu trắng; 01 cục tẩy đánh bóng màu trắng đục có chữ “DIA LUX”; 01 túi nilon đựng quả bồ hòn loại quả khô chưa kiểm đếm số lượng; 01 giấy thanh toán Thứ hột CVD-HPHT khắc mã số cạnh; 02 giấy thanh toán đề tên nhân viên Phúc ngày 17/5/2022 và 27/5/2022; 01 hóa đơn số 2205082845 ngày 15/5/2022; 01 bếp đun Axit và 01 bộ đôi nguồn AC/PCADADTER Model 1230, một đầu có giắc cắm, một đầu gắn với thìa kim loại; 02 cốc thủy tinh đựng ml, nhãn hiệu BIOHALL”, một cốc loại 250ml, một cốc loại 600ml; 01 chiếc chậu nhựa màu trắng và 01 bàn chải bằng gỗ; 03 chai nhựa bên trong đựng dung dịch; 01 Giấy Chứng minh nhân dân số 024666908 mang tên Nguyễn Viết X, sinh năm 1989; 01 vé máy bay hãng hàng không Vietnam Airlines của NVX ngày 16/5/2022; 01 chiếc áo khoác; 01 quần thể thao; 01 áo phông cộc tay; 01 áo sơ mi cộc tay; 01 đôi giày thể thao.

- Thu giữ của TTK: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu iPhone 11, màu đỏ, giữa mặt sau điện thoại với ốp điện thoại có một tờ tiền mệnh giá 02 USD, được niêm phong trong một phong bì thư, ký hiệu “KX3”; 01 Hộ chiếu mang tên TTK, sinh ngày 25/10/2005;

Về nguồn gốc số ma túy nêu trên, X khai nhận: Ngày 30/5/2022, X được một người phụ nữ tên là T, quê ở tỉnh TQ(X không biết họ tên, địa chỉ cụ thể) rủ vào quán Bar ở quận GV, thành phố HCM chơi. Tại đây, X gặp một số nam thanh niên là bạn của T, những người này bỏ ma túy ra và rủ X cùng sử dụng. Đến khoảng 02 giờ ngày 31/5/2022 thì mọi người ra về, X nhìn thấy trên bàn còn 01 túi nilon có rãnh khóa nhựa bên trong đựng ma túy dạng Ketamine nên đã đem về

cất giấu tại phòng khách sạn đang thuê, mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an thành phố BG phát hiện, thu giữ.

Tại Kết luận giám định số 3141/KL-KTHS ngày 09/6/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố HCM kết luận: “Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định (đựng trong 01 túi nilon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên NVX và hình dấu Công an phường TP, Quận 7, Thành phố HCM) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,3284g, loại Ketamine”.

Tại Kết luận giám định số 5300/KL-KTHS ngày 06/9/2022 của Viện Khoa học hình sự (C09) Bộ Công an kết luận: “01 nhẫn kim loại màu vàng, mặt nhẫn được chế tác hình vuông, trên mặt nhẫn có gắn 01 viên vật liệu to không màu và nhiều viên vật liệu nhỏ không màu (đánh số 2) được đựng trong 01 phong bì thư dán kín, niêm phong gửi giám định có tổng khối lượng 11,21 gam (tính cả các viên vật liệu), trong đó: phần kim loại đều là hợp kim của Đồng (Cu), kẽm (Zn); hàm lượng Cu: 70,40%; Zn: 29,60%; nhẫn có màu vàng do được mạ vàng (Au); 01 (một) viên vật liệu to và nhiều viên vật liệu nhỏ không màu đều là đá CZ (Cubic Zirconia).

Các nhẫn kim loại màu vàng, vòng tay màu vàng là hợp kim của Đồng (Cu), kẽm (Zn).

Nhẫn và vòng tay có màu vàng do được mạ vàng (Au); các viên vật liệu là đá CZ (Cubic Zirconia)...; các mẫu ký hiệu KX4 gửi giám định là xăng; tìm thấy thành phần chính là muối xyanua của kim loại như kali xyanua (KCN), kali vàng xyanua $K[Au(CN)_2]$; tìm thấy vàng (III) clorua ($AuCl_3$), kali Cloarua (KCL), natri sunfit (Na_2SO_3), có thể được sử dụng trong công nghệ mạ vàng”.

Ngoài ra, ngày 02/6/2022, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp phòng 1107, tòa CT15, C cư Việt Hưng còn thu giữ của X: 01 chiếc điện thoại Nokia 1280; 01 chiếc điện thoại Nokia TA-1203; 01 chiếc xe mô tô Yamaha Nouvo, biển kiểm soát 89N6-0307 để tại dưới hầm để xe của C cư.

Ngày 03/6/2022, Cơ quan điều tra đã cho X thực nghiệm điều tra hành vi cướp giật tài sản tại hiện trường; tự xác định, chỉ dẫn địa điểm bán chiếc nhẫn; nhận dạng bà NTH; nhận dạng anh NVT. Kết quả, X thực hiện thuần thục các động tác đã thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp lời khai của X; chỉ dẫn đúng địa chỉ cửa hàng vàng bạc của bà NTC; nhận đúng ảnh bà H và xác định là người đã bị X cướp giật chiếc nhẫn vàng 05 chỉ và cầm cổ chiếc nhẫn vàng giả để chiếm đoạt 6.800.000 đồng; nhận đúng ảnh anh Thu và xác định là người đã bị X đến cầm cổ chiếc nhẫn vàng giả để chiếm đoạt 2.000.000 đồng. Cho anh Thu nhận dạng X, anh Thu nhận đúng ảnh X và xác định là người đến cầm cổ chiếc nhẫn vàng giả.

Tại cơ quan điều tra, NVX đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Bản Cáo trạng số 184/CT-VKS ngày 26/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố BG đã truy tố NVX về các tội: “*Cướp giạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự; “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo NVX đã khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Ông NVP xác định đã giúp bị cáo bồi thường xong cho bà NTH tổng số tiền 34.150.000 đồng (tương đương với tổng trị giá chiếc nhẫn bị cáo đã cướp giạt và số tiền bị cáo đã lừa đảo) nhưng ông không yêu cầu bị cáo trả ông số tiền trên. Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của bị hại và một số người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng không ai có ý kiến gì. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố BG giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo NVX từ 01 năm 08 tháng tù đến 02 năm tù về tội “*Cướp giạt tài sản*”. Phạt bổ sung bằng tiền 10.000.000 đồng.

- Áp dụng điểm g khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo NVX từ 01 năm đến 01 năm 02 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Phạt bổ sung bằng tiền 5.000.000 đồng;

- Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo NVX từ 07 tháng tù đến 10 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Phạt bổ sung bằng tiền 10.000.000 đồng;

- Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự: Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt C cho cả ba tội từ 03 năm 03 tháng tù đến 04 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/6/2022 và hình phạt bổ sung bằng tiền là 25.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật hình sự, xử lý vật chứng:

- +Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 chiếc búa có tay cầm bằng gỗ; 01 máy đánh bóng nhãn hiệu “*RONG XIN*”; 01 bộ đóng số trên trang sức gồm: 10 thanh kim loại màu xanh có một đầu nhọn lần lượt được đánh số từ 0 đến 8, “*Chỉ*”; 10 cục nhám một đầu bằng kim loại; 01 cục đánh bóng có một đầu bằng kim loại; 01 chiếc Cờ lê bằng kim loại; 01 cái long bằng kim loại màu trắng; 01 cục tẩy đánh bóng màu trắng đục có chữ “*DIA LUX*”; 01 túi nilon đựng quả bò hòn loại quả khô chưa kiểm đếm số lượng; 01 giấy thanh toán Thứ hột CVD-HPHT khắc mã số cạnh; 02 giấy thanh toán đề tên nhân viên Phúc ngày 17/5/2022 và 27/5/2022; 01 hóa đơn số 2205082845 ngày 15/5/2022; 01 bếp đun Axit; 01 bộ đôi nguồn AC/PCADADTER Model 1230, một đầu có giắc cắm, một đầu gắn với thìa kim loại; 02 cốc thủy tinh đong ml, nhãn hiệu “*BIOHALL*”, một cốc loại 250ml, một

cốc loại 600ml; 01 chiếc chậu nhựa màu trắng và 01 bàn chải bằng gỗ; Mẫu vật do Viện Khoa học hình sự Bộ Công an hoàn lại sau giám định gồm: 08 nhẫn bằng kim loại màu vàng (07 chiếc có mặt nhẫn đính đá, 01 chiếc mặt nhẫn không đính đá) đựng trong 01 túi nilon màu xanh hồng, được niêm phong trong một phong bì thư ký hiệu “KX1”, có đóng dấu của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an; 01 nhẫn bằng kim loại màu vàng tạm giữ của cửa hàng “TP” (đánh số 1); 01 nhẫn bằng kim loại màu vàng tạm giữ của bà NTH (đánh số 2) được niêm phong trong một phong bì thư, có đóng dấu của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an; 04 nhẫn bằng kim loại màu vàng, mặt nhẫn có đính đá; 01 vòng tay bằng kim loại màu vàng, mặt vòng có đính đá, được niêm phong trong một phong bì thư, ký hiệu “KX6” đóng dấu của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an; 01 túi nilon không màu, bên ngoài ghi “10x12 Sao hồng mới” đựng mẫu vật, bên trong có: 02 viên vật liệu màu hồng, 01 viên vật liệu màu vàng, 08 viên vật liệu không màu; mẫu ký hiệu KX1.2 gồm 04 túi nilon đựng mẫu vật, trong đó có: 02 túi nilon không màu, 01 túi nilon màu bạc, 01 túi nilon một mặt màu xanh một mặt màu bạc bên trong đựng nhiều viên vật liệu không màu đã hoàn trả cho Cơ quan CSĐT Công an thành phố BG sau khi mở niêm phong mẫu vật; Mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố HCM hoàn lại sau giám định: Tinh thể không màu ma túy ở thể rắn, loại Ketamine, có khối lượng 2,1429g được niêm phong trong một phong bì thư, ký hiệu “KX2; 01 ví da màu ghi đen bên trong có: 01 giấy biên nhận cầm đồ số 8774 của dịch vụ cầm đồ “TP” đề ngày 28/5/2022; 01 giấy bán xe của cửa hàng xe máy Quốc Hương; 01 quần thể thao màu đen, có chữ “ADIDAS”, có ba sọc kẻ trắng; 01 áo phông cộc tay màu đen, có chữ “DIOR”; 01 áo sơ mi cộc tay kẻ caro tối màu, có chữ “BUBBERRY”; 01 đôi giày thể thao màu đen, đế màu trắng, có chữ “Adidas NEO”; 01 chiếc áo khoác màu đen, có khóa bằng kim loại; 01 vé máy bay hãng hàng không Vietnam Airlines của NVX ngày 16/5/2022; 01 chiếc ví giả da, màu đen, bên trong đựng 01 phiếu thu số 0010898 của Công ty TNHH MTV IVIVU.COM;

+ Tịch thu xung quỹ nhà nước gồm: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu iPhone 8 Plus, màu đỏ, có số IMEI 356118090198417, lắp sim số 0869671365; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, màu sơn trắng đen, biển kiểm soát 89N6-0307 cùng đăng ký xe mô tô số 003399; 01 tờ tiền Polime mệnh giá 10.000 đồng; 02 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, có số seri “SD 3853329” và “HI 7754536” được niêm phong trong một phong bì thư, ký hiệu “KX7” được hoàn lại sau giám định;

+ Trả lại bị cáo: số tiền 1.273.000 đồng gồm 01 tờ tiền Polime mệnh giá 200.000 đồng, số tiền 856.000 đồng và số tiền 217.000 đồng; 01 Căn cước công dân số 031099002228 mang tên NVX, sinh năm 1999; 01 thẻ Ngân hàng Techcombank số 422150866814685 và 01 thẻ ngân hàng MBBank số 9704222014019046 đều mang tên “NGUYEN VAN XUAN”; 01 thẻ chip màu trắng đỏ đen; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu iPhone 11 Pro Max, màu xanh rêu,

lắp sim số 0399955383, số IMEI 353922104538093; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen, số IMEI 353454049500202; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia TA-1203, màu đen, số IMEI 353161114995759; 01 chiếc đồng hồ có dây bằng da, trên mặt có chữ “VERSUS VERSACE”.

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo nhất trí với các tội danh và khung hình phạt mà Kiểm sát viên đã nêu trong bản luận tội, không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo rất ân hận về việc làm của mình, bị cáo xin lỗi các bị hại và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và Điều tra viên, của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị hại và một số người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được Tòa án triệu tập hợp lệ vắng mặt không có lý do nhưng đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án. Sự vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án, Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự để xét xử vắng mặt những người trên.

[3] Về tội danh, tình tiết định khung hình phạt: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong giai đoạn điều tra, truy tố và vật chứng thu giữ được; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét khách quan, đầy đủ và toàn diện các chứng cứ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 13/5/2022, bị cáo X đi xe mô tô biển kiểm soát 89N6-0307 đến cửa hàng vàng bạc TH ở thành phố BG mục đích để cướp giật tài sản. X bảo bà NTH là chủ cửa hàng đưa cho xem chiếc nhẫn vàng 9999, loại 05 chỉ, để thử. Sau khi được bà H đưa cho chiếc nhẫn vàng, X cầm và đeo nhẫn vào ngón tay rồi chạy ra ngoài đề nổ xe bỏ chạy. Tài sản mà X chiếm đoạt trị giá 27.350.000 đồng. Hành

vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cướp giật tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự;

Bị cáo đã hai lần dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của người khác: Lần thứ nhất, vào khoảng tháng 10/2021, bị cáo dùng 01 chiếc nhẫn vàng được làm giả để bán cho bà NTH (chủ cửa hàng vàng bạc TH ở thành phố BG), chiếm đoạt số tiền 6.800.000 đồng. Lần thứ hai, ngày 28/5/2022, bằng thủ đoạn tương tự, bị cáo dùng 01 chiếc nhẫn vàng được làm giả để cầm cố cho anh NVT (nhân viên cửa hàng cầm đồ ở xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố HCM của anh NPL), chiếm đoạt số tiền 2.000.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Ngày 01/6/2022, Cơ quan CSĐT Công an thành phố BG khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo X tại phòng 101, khách sạn Galaxy, đường Hưng Gia 3, phường Tân Phong, quận 7, thành phố HCM phát hiện bị cáo có hành vi tàng trữ số ma túy có khối lượng 2,3284g, loại Ketamine nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự;

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; các hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo đã phạm các tội nêu trên và được quy định trong Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố BG truy tố bị cáo theo các tội danh và điều khoản trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cần xem các vấn đề sau:

[4.1] Các hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy cũng như quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của ma túy cũng như hành vi cướp giật và lừa đảo để chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật nghiêm trị nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, cho thấy bị cáo là người liều lĩnh, coi thường pháp luật. Các hành vi phạm tội của bị cáo đã gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa P.

[4.2] Xét về nhân thân: Bị cáo có một lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”. Ngày 18/11/2022, bị cáo bị TAND thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương xử phạt 39 tháng tù về tội “*Cướp giật tài sản*” tuy nhiên bản án này chưa có hiệu lực pháp luật.

[4.3] Về tình tiết tăng nặng: Đối với tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” bị cáo phạm tội hai lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4.4] Xét tình tiết giảm nhẹ thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn và có thái độ ăn năn hối cải về các hành vi phạm tội; bị cáo

đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú; bố đẻ bị cáo (ông NVP) là người có công với cách mạng. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b (với tội “*Cướp giết tài sản*” và “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”) điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự với cả ba tội. Đây là căn cứ để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình để bị cáo thấy được tính khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo.

Từ tính chất mức, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng của bị cáo cần phải xử nghiêm bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn đồng thời cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ giúp giáo dục bị cáo trở thành người công dân biết tuân thủ pháp luật.

Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Hơn nữa, sau khi ra đầu thú về hành vi cướp giết tài sản (xảy ra ngày 13/5/2022) bị cáo đã tự nguyện khai báo về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản bị cáo đã thực hiện tại cửa hàng vàng TH trước đó (vào tháng 10/2021), khi đó hành vi phạm tội này của bị cáo chưa bị phát hiện. Tuy không đủ căn cứ để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “người phạm tội tự thú” quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo nhưng có cơ sở cho thấy bị cáo đã có ý thức tự giác, tự nguyện khai báo các hành vi phạm tội khác của mình. Do vậy, việc xử phạt bị cáo với mức hình phạt trong khung đề nghị như Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo là có căn cứ và đúng quy định. Tuy nhiên, bị cáo sau khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản đã tự nguyện bồi thường cho bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho; trước khi phạm tội bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định; sau khi ra đầu thú đã bị tạm giam; hơn nữa bố đẻ bị cáo là người có công với cách mạng. Do vậy, hội đồng xét xử thấy không cần phải phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo về các tội “*Cướp giết tài sản*” và “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” mà chỉ cần phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước đối với tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự cũng đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, sự nhân văn đối với người có công với cách mạng và thân nhân của họ.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bà H đã nhận được số tiền 34.150.000 đồng của bị cáo nhờ ông Phích bồi thường. Do đến nay, không ai có yêu cầu về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[7] Về biện pháp cưỡng chế và truy thu:

[7.1] Đối với số tiền 9.217.554 đồng trong tài khoản số 19035740734015 tại Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank) và số tiền 2.311.460 đồng trong tài khoản số 397910041999 tại Ngân hàng TMCP Quân đội (MB Bank) của bị cáo NVX bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố BG ra Lệnh phong

tòa tài khoản ngày 22/6/2022: Qua điều tra không đủ căn cứ xác định số tiền bị phong tỏa trên liên quan đến hành vi phạm tội. Xét thấy không cần thiết phải phong tỏa nữa nên cần hủy bỏ các Lệnh phong tỏa tài khoản của Cơ quan CSĐT Công an thành phố BG đối với hai tài khoản trên của bị cáo X theo quy định tại Điều 130 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7.12] Đối với số tiền 2.000.000đồng bị cáo X có được từ việc cầm cố chiếc nhẫn vàng giả cho anh Thu tại cửa hàng cầm đồ của anh Long: Quá trình điều tra anh Long không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, trường hợp sau này giữa anh Long và bị cáo có tranh chấp về số tiền này thì anh Long có quyền yêu cầu giải quyết bằng vụ án dân sự khác. Do vậy, Hội đồng xét xử không truy thu số tiền 2.000.000đồng nêu trên đối với bị cáo X là phù hợp quy định tại khoản 1,2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 194 của Bộ luật Dân sự.

[8] Trong vụ án Cơ quan điều tra đã quyết định tách vật chứng, tách hành vi để khi nào điều tra làm rõ được sẽ giải quyết sau là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật, đảm bảo thời gian giải quyết vụ án, cụ thể:

[8.1] Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu iPhone 11, màu đỏ; 01 tờ tiền mệnh giá 02 USD; 01 Hộ chiếu số 06370167 mang tên TTK thu giữ của Kiên khi khám xét: Cơ quan điều tra đã xác minh tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của Kiên nhưng Kiên không có mặt tại địa P, không xác định được hiện Kiên đang làm gì, ở đâu nên đã quyết định tách vật chứng, khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

[8.2] Đối với 01 Giấy Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Viết X bị cáo khai là do bị cáo nhặt được: Cơ quan điều tra đã ủy thác cho Cơ quan CSĐT Công an quận 1, thành phố HCM xác minh nhưng đến nay chưa có kết quả nên quyết định tách vật chứng để xem xét xử lý sau.

[8.3] Đối với nguồn gốc của số vàng giả bị cáo sử dụng để lừa đảo chiếm đoạt tài sản và bị thu giữ khi khám xét bị cáo khai mua năm 2019 của người tên Đỗ Văn Trường, quê ở HP: Quá trình điều tra xác định có đối tượng tên Đỗ Văn Trường, trú tại số 05/196, đường Lạch Tray, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố HP nhưng từ năm 2017 đã không còn cư trú tại địa P nữa. Đến nay, không xác định được Trường hiện làm gì, ở đâu. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy tìm người đối với Đỗ Văn Trường nhưng đến nay chưa có kết quả nên đã quyết định tách hành vi của Trường để điều tra làm rõ được sẽ xử lý sau.

[8.4] Ngoài ra, bị cáo khai còn sử dụng 03 chiếc nhẫn vàng giả để lừa đảo chiếm đoạt tiền của 03 cửa hàng cầm đồ khác trên địa bàn quận Tân Bình và thành phố HCM nhưng do bị cáo không nhớ địa chỉ cụ thể nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố BG đã có văn bản trao đổi và đề nghị Phòng Cảnh sát hình sự Công an thành phố HCM và Công an quận TB tiếp tục xác minh, điều tra và giải quyết theo thẩm quyền.

[9] Về xử lý vật chứng:

[9.1] Cần tịch thu tiêu hủy chất ma túy và các công cụ, P tiện bị cáo dùng phạm tội và không có giá trị, không sử dụng được nữa theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, gồm có: 01 chiếc búa có tay cầm bằng gỗ; 01 máy đánh bóng nhãn hiệu “RONG XIN”; 01 bộ đóng số trên trang sức gồm: 10 thanh kim loại màu xanh có một đầu nhọn lần lượt được đánh số từ 0 đến 8, “Chỉ”; 10 cục nhám một đầu bằng kim loại; 01 cục đánh bóng có một đầu bằng kim loại; 01 chiếc Cờ lê bằng kim loại; 01 cái long bằng kim loại màu trắng; 01 cục tẩy đánh bóng màu trắng đục có chữ “DIA LUX”; 01 túi nilon đựng quả bò hòn loại quả khô chưa kiểm đếm số lượng; 01 giấy thanh toán Thứ hột CVD-HPHT khắc mã số cạnh; 02 giấy thanh toán đề tên nhân viên Phúc ghi các ngày 17/5/2022 và 27/5/2022; 01 bếp đun Axit; 01 bộ đổi nguồn AC/PCADADTER Model 1230, một đầu có giắc cắm, một đầu gắn với thìa kim loại; 01 hóa đơn số 2205082845 đề ngày 15/5/2022; 02 cốc thủy tinh đựng ml, nhãn hiệu “BIOHALL”, một cốc loại 250ml, một cốc loại 600ml; 01 chiếc chậu nhựa màu trắng và 01 bàn chải bằng gỗ; 01 ví da màu ghi đen bên trong có: 01 giấy biên nhận cầm đồ số 8774 của dịch vụ cầm đồ “TP” đề ngày 28/5/2022; 01 giấy bán xe của cửa hàng xe máy Quốc Hưởng; 01 quần thể thao màu đen, có chữ “ADIDAS”, có ba sọc kẻ trắng; 01 áo phông cộc tay màu đen, có chữ “DIOR”; 01 áo sơ mi cộc tay kẻ caro tối màu, có chữ “BUBBERRY”; 01 đôi giày thể thao màu đen, đế màu trắng, có chữ “Adidas NEO”; 01 chiếc áo khoác màu đen, có khóa bằng kim loại; 01 vé máy bay hãng hàng không Vietnam Airlines của NVX ngày 16/5/2022 và 01 chiếc ví giả da, màu đen, bên trong đựng 01 (một) phiếu thu số 0010898 của Công ty TNHH MTV IVIVU.COM.

- Mẫu vật do Viện Khoa học hình sự Bộ Công an hoàn lại sau giám định gồm: 08 nhẫn bằng kim loại màu vàng (07 chiếc có mặt nhẫn đính đá, 01 chiếc mặt nhẫn không đính đá) đựng trong 01 túi nilon màu xanh hồng, được niêm phong trong một phong bì thư ký hiệu “KX1”, có đóng dấu của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an; 01 nhẫn bằng kim loại màu vàng tạm giữ của cửa hàng “TP” (đánh số 1) và 01 nhẫn bằng kim loại màu vàng tạm giữ của bà NTH (đánh số 2) được niêm trong một phong bì thư, có đóng dấu của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an; 04 nhẫn bằng kim loại màu vàng, mặt nhẫn có đính đá; 01 vòng tay bằng kim loại màu vàng, mặt vòng có đính đá, được niêm phong trong một phong bì thư, ký hiệu “KX6” có đóng dấu của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an; 01 túi nilon không màu, bên ngoài ghi “10x12 Sao hồng mới” đựng mẫu vật, bên trong có 02 viên vật liệu màu hồng, 01 viên vật liệu màu vàng, 08 viên vật liệu không màu; mẫu ký hiệu KX1.2 gồm 04 túi nilon đựng mẫu vật, trong đó có 02 túi nilon không màu, 01 túi nilon màu bạc, 01 túi nilon một mặt màu xanh một mặt màu bạc bên trong đựng nhiều viên vật liệu không màu đã hoàn trả cho Cơ quan CSĐT Công an thành phố BG sau khi mở niêm phong mẫu vật;

- Mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố HCM hoàn lại sau giám định: Tinh thể không màu ma túy ở thể rắn, loại Ketamine, có khối lượng 2,1429g được niêm phong trong một phong bì thư, ký hiệu “KX2”;

[9.2] Cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước công cụ, P tiện phạm tội là tiền và tài sản còn giá trị sử dụng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, gồm có: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu iPhone 8 Plus, màu đỏ, có số IMEI 356118090198417, lắp sim số 0869671365, đã qua sử dụng là điện thoại của bị cáo X, dùng để liên lạc và chuyển tiền mua số vàng giả của Đỗ Văn Trường; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, màu sơn Trắng - đen, biển kiểm soát 89N6-0307 của NVX cùng đăng ký xe mô tô số 003399 của xe mô tô biển kiểm soát 89N6-0307 mà bị cáo sử dụng làm P tiện đi lại và phạm tội, nguồn gốc là của bị cáo mua năm 2021, tại cửa hàng xe máy QHở quận Hồng Bàng, thành phố HP, có giấy tờ viết tay; 01 tờ tiền Polime mệnh giá 10.000 đồng được quần tròn và 02 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, có số seri “SD 3853329”, “HI 7754536” niêm phong trong một phong bì thư, ký hiệu “KX7” được hoàn lại sau giám định là công cụ bị cáo dùng để sử dụng ma túy;

[9.3] Đối với các tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, gồm có:

- Số tiền 1.273.000 đồng đã thu giữ của bị cáo X khi khám xét ngày 01/6/2022, gồm: 01 tờ tiền Polime mệnh giá 200.000 đồng, số tiền 856.000 đồng và số tiền 217.000 đồng; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu iPhone 11 Pro Max, màu xanh rêu, lắp sim số 0399955383, số IMEI 353922104538093; 01 chiếc điện thoại Nokia 1280, màu đen, số IMEI 353454049500202; 01 chiếc điện thoại Nokia TA-1203, màu đen, số IMEI 353161114995759; 01 chiếc đồng hồ có dây bằng da, trên mặt có chữ “VERSUS VERSACE” đều đã qua sử dụng nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- 01 Căn cước công dân số 031099002228 mang tên NVX, sinh năm 1999; 01 thẻ chip màu trắng đỏ đen; 01 thẻ Ngân hàng Techcombank số 422150866814685 và 01 thẻ ngân hàng MBBank số 9704222014019046 đều mang tên “NVX”;

[10] Trong vụ án có một số người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

[10.1] Chị VTTP là người nghe điện thoại và nói chuyện với bị cáo ở cửa hàng vàng TH nhưng không biết việc bị cáo đi vào cửa hàng vàng để cướp giật tài sản nên không vi phạm pháp luật.

[10.2] Bà NTC là người mua chiếc nhẫn của bị cáo ngày 13/5/2022, đến chiều cùng ngày bà C đã nấu chảy chiếc nhẫn vàng để chế biến thành trang sức của cửa hàng nên Cơ quan điều tra không thể thu hồi được. Bà C mua nhẫn vàng

do bị cáo X bán nhưng không biết đây là tài sản do bị cáo chiếm đoạt mà có nên không phạm tội chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

[10.3] Đối với người tên T và những nam thanh niên là bạn của T: Bị cáo khai chỉ quen biết xã hội, không biết họ tên, năm sinh, cũng không có số điện thoại liên hệ hay địa chỉ cụ thể của những người này nên Cơ quan điều tra không xác minh, làm rõ được vì vậy không có căn cứ để xử lý.

[10.4] Chị NTHP là người cho bị cáo thuê xe mô tô Honda AirBlade, biển kiểm soát 59U1-052.30 để làm P tiện đi lại nhưng không biết việc bị cáo đã sử dụng chiếc xe đi lừa đảo nên không vi phạm pháp luật. Chị Phụng đã nhận lại chiếc xe không có yêu cầu gì khác nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

[11] Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là phù hợp với khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội.

[12] Cần tiếp tục tạm giam 45 ngày đối với bị cáo NVX để đảm bảo thi hành án theo quy định tại Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Ngoài ra, cần áp dụng Điều 331, Điều 333, khoản 1 Điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo, kháng nghị đối với bản án.

Từ những phân tích đánh giá như trên, Hội đồng xét xử thấy đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt và các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp, có căn cứ và đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 171; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với tội “*Cướp giết tài sản*”;

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”;

Căn cứ điểm g khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

Căn cứ Điều 47; Điều 55 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 106; Điều 130; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333; khoản 1 Điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về hình phạt:

1.1. Xử phạt bị cáo NVX **01** (Một) năm **09** (Chín) tháng tù về tội “*Cướp giết tài sản*”.

1.2. Xử phạt bị cáo NVX **07** (Bảy) tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

1.3. Xử phạt bị cáo NVX **01 (Một)** năm **02 (Hai)** tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) nộp vào ngân sách nhà nước.

1.4. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo NVX phải chấp hành hình phạt C cho cả ba tội là **03 (Ba)** năm **06 (Sáu)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/6/2022 và chấp hành hình phạt bổ sung bằng tiền cho cả ba tội là 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) nộp vào ngân sách nhà nước.

2. Về biện pháp cưỡng chế:

2.1. Hủy bỏ Lệnh phong tỏa tài khoản số 01/LPT-CSHS ngày 22/6/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố BG đối với tài khoản số 19035740734015 và số tiền 9.217.554 đồng (*Chín triệu hai trăm mười bảy nghìn năm trăm năm mươi tư đồng*) trong tài khoản của NVX tại Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank).

2.2. Hủy bỏ Lệnh phong tỏa tài khoản số 02/LPT-CSHS ngày 22/6/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố BG đối với tài khoản số 397910041999 và số tiền 2.311.460 đồng (*Hai triệu ba trăm mười một nghìn bốn trăm sáu mươi đồng*) trong tài khoản của NVX tại Ngân hàng TMCP Quân đội (MB Bank).

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) chiếc búa có tay cầm bằng gỗ; 01 (một) máy đánh bóng nhãn hiệu “*RONG XIN*”; 01 (một) bộ đóng số trên trang sức gồm 10 (mười) thanh kim loại màu xanh có một đầu nhọn lần lượt được đánh số từ 0 đến 8, “*Chỉ*”; 10 (mười) cục nhám một đầu bằng kim loại; 01 (một) cục đánh bóng có một đầu bằng kim loại; 01 (một) chiếc Cờ lê bằng kim loại; 01 (một) cái long bằng kim loại màu trắng; 01 (một) cục tẩy đánh bóng màu trắng đục có chữ “*DIA LUX*”; 01 (một) túi nilon đựng quả bồ hòn loại quả khô chưa kiểm đếm số lượng; 01 (một) giấy thanh toán Thứ hội CVD-HPHT khắc mã số cạnh; 02 (hai) giấy thanh toán đề tên nhân viên Phúc ghi các ngày 17/5/2022 và 27/5/2022; 01 (một) bếp đun Axit; 01 (một) bộ đổi nguồn AC/PCADADTER Model 1230, một đầu có giắc cắm, một đầu gắn với thìa kim loại; 01 (một) hóa đơn số 2205082845 đề ngày 15/5/2022; 02 (hai) cốc thủy tinh đựng ml, nhãn hiệu “*BIOHALL*”, một cốc loại 250ml, một cốc loại 600ml; 01 (một) chiếc chậu nhựa màu trắng và 01 (một) bàn chải bằng gỗ;

- 01 (một) ví da màu ghi đen bên trong có: 01 (một) giấy biên nhận cầm đồ số 8774 của dịch vụ cầm đồ “*TP*” đề ngày 28/5/2022; 01 (một) giấy bán xe của cửa hàng xe máy QH; 01 (một) quần thể thao màu đen, có chữ “*ADIDAS*”, có ba sọc kẻ trắng; 01 (một) áo phông cộc tay màu đen, có chữ “*DIOR*”; 01 (một) áo sơ mi cộc tay kẻ caro tối màu, có chữ “*BUBBERRY*”; 01 (một) đôi giày thể thao màu đen, đế màu trắng, có chữ “*Adidas NEO*”; 01 (một) chiếc áo khoác màu đen,

có khóa bằng kim loại; 01 (một) vé máy bay hãng hàng không Vietnam Airlines của NVX ngày 16/5/2022 và 01 (một) chiếc ví giả da, màu đen, bên trong đựng 01 (một) phiếu thu số 0010898 của Công ty TNHH MTV IVIVU.COM.

- Mẫu vật do Viện Khoa học hình sự Bộ Công an hoàn lại sau giám định gồm: 08 (tám) nhẫn bằng kim loại màu vàng (gồm 07 chiếc có mặt nhẫn đính đá và 01 chiếc mặt nhẫn không đính đá) đựng trong 01 (một) túi nilon màu xanh hồng, được niêm phong trong một phong bì thư ký hiệu “KX1”, có đóng dấu của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an; 01 (một) nhẫn bằng kim loại màu vàng tạm giữ của cửa hàng “TP” (đánh số 1) và 01 (một) nhẫn bằng kim loại màu vàng tạm giữ của bà NTH (đánh số 2) được niêm phong trong một phong bì thư, có đóng dấu của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an; 04 (bốn) nhẫn bằng kim loại màu vàng, mặt nhẫn có đính đá; 01 (một) vòng tay bằng kim loại màu vàng, mặt vòng có đính đá, được niêm phong trong một phong bì thư, ký hiệu “KX6” có đóng dấu của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an; 01 (một) túi nilon không màu, bên ngoài ghi “10x12 Sao hồng mới” đựng mẫu vật, bên trong có 02 (hai) viên vật liệu màu hồng, 01 (một) viên vật liệu màu vàng, 08 (tám) viên vật liệu không màu; mẫu ký hiệu KX1.2 gồm 04 (bốn) túi nilon đựng mẫu vật, trong đó có 02 (hai) túi nilon không màu, 01 (một) túi nilon màu bạc, 01 (một) túi nilon một mặt màu xanh một mặt màu bạc bên trong đựng nhiều viên vật liệu không màu đã hoàn trả cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố BG sau khi mở niêm phong mẫu vật;

- Mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố HCM hoàn lại sau giám định: Tinh thể không màu ma túy ở thể rắn, loại Ketamine, có khối lượng 2,1429g được niêm phong trong một phong bì thư, ký hiệu “KX2”;

3.2. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước của bị cáo NVX:

- 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu iPhone 8 Plus, màu đỏ, có số IMEI 356118090198417, lắp sim số 0869671365, đã qua sử dụng;

- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, màu sơn Trắng - đen, biển kiểm soát 89N6-0307; 01 (một) đăng ký xe mô tô số 003399 của xe mô tô biển kiểm soát 89N6-0307;

- 01 (một) tờ tiền Polime mệnh giá 10.000 đồng (*Mười nghìn đồng*) được quần tròn và 02 (hai) tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng (*Năm nghìn đồng*), có số seri “SD 3853329” và “HI 7754536” niêm phong trong một phong bì thư, ký hiệu “KX7” được hoàn lại sau giám định;

3.3. Trả lại bị cáo NVX:

- Số tiền 1.273.000 đồng (*Một triệu hai trăm bảy mươi ba nghìn đồng*) đã thu giữ khi khám xét ngày 01/6/2022, gồm: 01 (một) tờ tiền Polime mệnh giá 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*); số tiền 856.000 đồng (*Tám trăm năm mươi sáu nghìn đồng*) và số tiền 217.000 đồng (*Hai trăm mười bảy nghìn đồng*) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu iPhone 11 Pro Max, màu xanh rêu, lắp sim số 0399955383, số IMEI 353922104538093; 01 (một) chiếc điện thoại Nokia 1280, màu đen, số IMEI 353454049500202; 01 (một) chiếc điện thoại Nokia TA-1203, màu đen, số IMEI 353161114995759; 01 (một) chiếc đồng hồ có dây bằng da, trên mặt có chữ “VERSUS VERSACE” đều đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- 01 (một) Căn cước công dân số 031099002228 mang tên NVX, sinh năm 1999; 01 (một) thẻ chip màu trắng đỏ đen; 01 (một) thẻ Ngân hàng Techcombank số 422150866814685 và 01 (một) thẻ ngân hàng MBBank số 9704222014019046 đều mang tên “NGUYEN VAN XUAN”;

4. Về án phí: Bị cáo NVX phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, ông Phích có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

6. Hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BG;
- VKSND tỉnh BG;
- VKSND thành phố BG;
- Chi cục THADS thành phố BG;
- Bị cáo, bị hại, người tham gia tố tụng;
- Công an thành phố BG;
- Sở tư pháp tỉnh BG;
- Công an tỉnh BG;
- Trại tạm giam Công an tỉnh BG;
- UBND phường, xã nơi cư trú bị cáo;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn TTH